TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2025/HNGĐ-ST
Ngày 10 tháng 6 năm 2025
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trạng.

2. Ông Đỗ Ngọc Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Như Thảo - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 179/2025/TLST-HNGĐ ngày 23/4/2025 về việc "*xin ly hôn*".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L; sinh năm: 1986 (xin vắng);

Địa chỉ: Khu C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung P; sinh năm: 1984 (xin vắng);

Địa chỉ: A ấp B, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày*:

Chị L và anh Nguyễn Trung P tự tìm hiểu và có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 06/2006 ngày 24/01/2006. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng tư năm 2010 đến nay thì tình cảm vợ chồng bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2010 đến nay.

Nhận thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị và anh P không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không thể tồn tại.

Nay chị L yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Trung P.

- Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Trung N, sinh ngày 18/9/2003. Hiện con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung + nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Trung P trình bày

Anh thống nhất với ý kiến của chị L về quá trình tìm hiểu, kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng và con chung.

Nay với yêu cầu khởi kiện của chị L:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh P đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

- Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Trung N, sinh ngày 18/9/2003. Hiện con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung + nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Trung P kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 06/2006 ngày 24/01/2006. Ngày 23/4/2025, chị L nộp đơn yêu cầu được ly hôn với anh P, đây là tranh chấp ly hôn được quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Trung P cư trú xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Trung P được Ủy ban nhân dân xã Đ cấp giấy đăng ký kết hôn số 06/2006 ngày 24/01/2006 nên xác định hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai chị L trình bày: Chị và anh Nguyễn Trung P tự tìm hiểu và có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 06/2006 ngày 24/01/2006. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Nhưng tư năm 2010 đến nay thì tình cảm vợ chồng bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2010 đến nay.

Nhận thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị và anh P không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không thể tồn tại. Nay chị L cương quyết yêu cầ ly hôn với anh P.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Trung P thống nhất với ý kiến của chị L về quá trình tìm hiểu, kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng và con chung. Nay chị L yêu cầu ly hôn anh P đồng ý.

Xét thấy, chị L yêu cầu được ly hôn và anh P cũng đồng ý. Như vậy, cuộc sống vợ chồng anh, chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị L và anh P cương quyết ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại bản tự khai chị L, anh P thống nhất trình bày. Trong thời kỳ hôn nhân anh chị có một con chung tên Nguyễn Trung N, sinh ngày 18/9/2003. Hiện con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 92, 147, 189, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 8, 9, 53, 55, 56, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị L.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L được ly hôn với Nguyễn Trung P

- Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Trung N, sinh ngày 18/9/2003. Hiện con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị L, anh P không yêu cầu tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chị L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 5772 ngày 23/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên xem như đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị L và Nguyễn Trung P có quyền kháng cáo bản án trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- UBND xã Đạo Thạnh;
- Chi Cục THADS TP Mỹ Tho;
- Lưu.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Liên